

Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Viết Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên họp: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 73/2025/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 01/10/2000.

Căn cước công dân số: 024300011080.

ĐKHKT: thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Y.

Hiện nay đang ở nước ngoài.

- Anh Lê Xuân Q, sinh ngày 11/9/1986.

Căn cước công dân số: 033086013152.

ĐKHKT: thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Y.

Hiện đang tạm trú tại: tổ 4B, khu 1A, phường N, thành phố V, tỉnh P.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 29/6/2023 tại Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Hàn Quốc. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng anh chị thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không thành. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Hoàng Đ, sinh ngày 24/3/2023. Hiện nay cháu Đ đang ở cùng với mẹ tại Hàn Quốc. Khi ly hôn, chị T và anh Q thống nhất thỏa

thuận giao cháu Đ cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị T và anh Q thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: chị T và anh Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị T tự nguyện xin chịu toàn bộ.

Chị T, anh Q đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng anh chị.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q. Về con chung: giao cháu Đ cho chị Nguyễn Thị Thanh T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị T chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Tòa án nhân dân tỉnh P nhận định:

Trong hồ sơ thể hiện Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 07/4/2025 đã được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự của Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Hàn Quốc. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, việc chị T và anh Q thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Từ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q có 01 con chung là cháu Lê Hoàng Đ, sinh ngày 24/3/2023. Hiện nay cháu Đ đang ở cùng với mẹ tại Hàn Quốc. Khi ly hôn, chị T và anh Q thống nhất thỏa thuận giao cháu Đ cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, thỏa thuận của chị T, anh Q phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Thanh T chịu toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q.

[2] Về con chung: Công nhận thỏa thuận về nuôi con chung giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Lê Xuân Q. Giao cháu Lê Hoàng Đ, sinh ngày 24/3/2023 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Xuân Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Nguyễn Thị Thanh T (do anh Đinh Tiến M nộp thay) đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000652 ngày 28/5/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- ĐSQ Việt Nam tại Hàn Quốc;
- Dương sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Viết Anh